

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 02 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn  
tỉnh Hải Dương năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch số 3236/KH - UBND ngày 01/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021- 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2025 với các nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công tác xã hội tại các ngành, các cấp, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xã hội hóa công tác xã hội, thu hút sự quan tâm của các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia hỗ trợ cá nhân, nhóm, gia đình và cộng đồng giải quyết các vấn đề xã hội. Phát triển hệ thống cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội và tham gia cung cấp dịch vụ cung cấp công tác xã hội đáp ứng nhu cầu của người dân. Nâng cao chất lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ công tác xã hội, xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên công tác xã hội của tỉnh đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng, hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả.

**2. Mục tiêu cụ thể năm 2025**

- Xây dựng mạng lưới công tác xã hội từ tỉnh đến cơ sở; phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động làm công tác xã hội; phấn đấu đến cuối năm 2025 đạt 60% số cơ quan, tổ chức, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, các cơ quan tư pháp, trường học, bệnh viện, xã, phường, thị trấn và đơn vị liên quan thực hiện phân công, bố trí nhân sự làm công tác xã hội, trong đó, có ít nhất 01 đến 02 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác xã hội thuộc chức danh chuyên trách, không chuyên trách hoặc cộng tác viên công tác xã hội với mức phụ cấp hàng tháng tối thiểu bằng mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định.

- Ít nhất có 50% số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng tác viên công tác xã hội tại các xã, phường, thị trấn, các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội đang làm việc trong ngành tham mưu quản lý nhà nước về công

tác xã hội ở tỉnh và 30% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng tác viên công tác xã hội đang làm việc tại trại giam, trường giáo dưỡng, hệ thống tư pháp, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, địa phương các cấp được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng công tác xã hội.

- Phấn đấu đến năm 2025, đạt 100% số cơ sở trợ giúp xã hội thuộc ngành tham mưu quản lý nhà nước về công tác xã hội ở tỉnh có cung cấp dịch vụ công tác xã hội; đạt tối thiểu 50% số cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và cơ sở liên quan khác trong quy hoạch có cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

- Tỷ lệ người có hoàn cảnh khó khăn được tư vấn, hỗ trợ công tác xã hội năm 2025 tăng 20% so với năm 2020.

- Bảo đảm 100% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực xã hội hóa.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội**

a) Thực hiện tốt các văn bản về công tác xã hội, dịch vụ công tác xã hội theo thẩm quyền.

b) Tuyên truyền, tổ chức, hướng dẫn triển khai thực hiện tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội đối với cán bộ, viên chức, người lao động làm công tác xã hội của các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, trại giam, hệ thống tư pháp, ngành tham mưu quản lý nhà nước về công tác xã hội và các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội có liên quan.

c) Tổ chức, hướng dẫn thực hiện áp dụng chế độ tiền lương, phụ cấp đối với công chức, viên chức, người làm công tác xã hội theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Trung ương;

d) Hướng dẫn thực hiện các chính sách, hoạt động trong các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội; phòng ngừa, trợ giúp, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng tại gia đình, cộng đồng; tuyên truyền, khuyến khích xã hội hóa, tăng cường thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công tác xã hội trợ giúp cho các đối tượng yếu thế và người dân.

### **2. Phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội**

a) Thực hiện rà soát, củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân được phép thành lập.

b) Nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho các cơ sở trợ giúp xã hội công lập trên địa bàn tỉnh đạt tiêu chuẩn quy định; bảo đảm có các

phân khu chức năng, đảm bảo các hạng mục công trình của cơ sở đáp ứng hoạt động cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

c) Khuyến khích các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, mô hình nuôi con nuôi, mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi có thời hạn và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện, hỗ trợ sinh kế cho đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.

**3. Rà soát, đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ cán bộ, người lao động, cộng tác viên công tác xã hội, đặc biệt là trong các lĩnh vực bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, y tế, giáo dục, tư pháp, trong đó tập trung**

a) Thống kê, rà soát, phân loại, phân công cán bộ, viên chức, người lao động, cộng tác viên công tác xã hội; các đối tượng và dịch vụ công tác xã hội.

b) Trao đổi, học tập kinh nghiệm về mô hình phát triển nghề công tác xã hội, trợ giúp xã hội.

c) Kiểm tra, giám sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động, cộng tác viên công tác xã hội bảo đảm tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và chính sách, pháp luật về công tác xã hội.

**4. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động, cán bộ cơ sở làm công tác xã hội**

a) Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cán bộ cơ sở làm công tác xã hội.

b) Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ, viên chức, người lao động và cộng tác viên công tác xã hội về chăm sóc, phục hồi, trợ giúp đối tượng đặc thù, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người chưa thành niên.

**5. Tuyên truyền, tập huấn, thông tin nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về công tác xã hội**

a) Truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí công tác xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội, hoạt động công tác xã hội, chăm sóc sức khỏe tâm thần, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và đối tượng yếu thế khác.

b) Tổ chức các hoạt động công tác xã hội, thực hiện phổ biến pháp luật về công tác xã hội bằng nhiều hình thức: xây dựng, in cấp phát tài liệu, tờ rơi, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tập huấn, hội thảo,...

c) Hướng dẫn người dân cách thức đề người dân liên hệ, sử dụng dịch vụ cung cấp công tác xã hội khi có nhu cầu và quyền lợi của người dân trong việc sử dụng dịch vụ công tác xã hội.

d) Chia sẻ thông tin và kinh nghiệm phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong và ngoài tỉnh.

**6.** Khuyến khích trao đổi, học tập các mô hình dịch vụ công tác xã hội để thúc đẩy phát triển công tác xã hội.

**7.** Sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch năm 2025 và giai đoạn 2021-2025

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các Sở, ngành cơ quan, hội, đoàn thể liên quan và các huyện, thành phố; các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình công tác xã hội theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Sở Y tế từ ngày 01/3/2025)**

- Chủ trì phối hợp các cơ quan có liên quan xây dựng Kế hoạch thực hiện, giám sát việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất, hướng dẫn, tổ chức thực hiện về công tác xã hội theo quy định, hướng dẫn của trung ương

- Phối hợp với cơ quan liên quan tuyên truyền, tập huấn, thông tin nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về công tác xã hội bằng nhiều hình thức; tổ chức hướng dẫn tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội; tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động, cộng tác viên công tác xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp báo cáo, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

#### **2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể**

Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực và nội dung nhiệm vụ cần thực hiện thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực của ngành nêu trong Kế hoạch số 3236/KH - UBND ngày 01/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021- 2030 có trách nhiệm rà soát, thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện theo lĩnh vực phụ trách và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

#### **3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Chủ trì phối hợp với các tổ chức thành viên chỉ đạo các cấp hội cơ sở trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cộng tác viên công tác xã hội; tuyên truyền, phổ biến làm thay đổi nhận thức trong đoàn viên, hội viên về

công tác xã hội; tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên tình nguyện tham gia công tác xã hội.

#### **4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Trên cơ sở Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch, mục tiêu nhằm cụ thể hóa Kế hoạch phát triển công tác xã hội trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch phù hợp trên địa bàn.

- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất thực hiện Kế hoạch, lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác xã hội làm việc tại các cơ quan, tổ chức, hội, đoàn thể thuộc huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn; tuyển chọn, sử dụng, quản lý cộng tác viên công tác xã hội cấp xã;

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về vai trò của công tác xã hội, các chính sách trợ giúp xã hội của nhà nước, của tỉnh, hệ thống các cơ sở trợ giúp xã hội, đối tượng thụ hưởng... để người dân dễ dàng tiếp cận sử dụng dịch vụ.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này và báo cáo kết quả thực hiện vào ngày 30/11/2025 và báo cáo đột xuất những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ LĐTB&XH;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TX, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.Lai (9)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Hùng**